

H, ngày 15 tháng 6 năm 2023

Số: 401/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

Bị đơn: Anh Phạm Thế D, sinh năm 1987.

Cùng ĐKKHKT: Thôn TB, xã DT, huyện Ú, thành phố Hà Nội. Cùng trú tại: Căn hộ G710, HH2G khu đô thị mới DN, tổ 20, phường YN, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và Phạm Thế D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh chị có 01 con chung là Phạm Đình N, sinh ngày 08/2/2017. Anh chị thống nhất thoả thuận để anh D sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Phạm Đình N đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Về

cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của anh D không yêu cầu Chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về con riêng: Theo kết luận giám định số HT297.23/PY-XNSH ngày 07/6/2023 của Viện Pháp y Quân đội kết luận anh Phạm Thế D không phải là cha đẻ của cháu Phạm Minh T1. Xác định cháu Phạm Minh T1, sinh ngày 27/11/2020 không phải là con của anh Phạm Thế D. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con là cháu Phạm Minh T1.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh D, Chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của Chị T.

- Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; hoàn trả Chị T 26.250.000 đồng án phí dân sự (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011328 ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa